

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT  
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 166/2024/HSST  
Ngày: 17 - 7 - 2024

**NHÂN DANH**

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Vân Anh

**Các Hội thẩm nhân dân:** + Ông Mai Phú

+ Ông Nguyễn Minh Sơn

**Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Hoàng Ngọc Trung Dũng –  
Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 171/2024/HSST ngày 30/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 194/2024/QĐXXST - HS ngày 18/6/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1970, tại Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Thôn T, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng**; nơi cư trú: không nơi ở nhất định; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật; con ông: **Nguyễn Văn L1** (đã chết); con bà: **Võ Thị C** (đã chết); chồng: **Trần Trọng H**, sinh năm 1972, không đăng ký kết hôn (đã chết); con: có 01 con, sinh năm 1998; chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không.

Tiền án: Tại bản án số 77/2015/HSST ngày 16/4/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo đã chấp hành xong tiền án phí; chưa chấp hành xong về trách nhiệm dân sự.

Tại bản án số 115/2021/HSST ngày 04/6/2021 của Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/9/2023. Chưa thi hành phần án phí và trách nhiệm dân sự.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ. Có mặt tại phiên tòa

- Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Số B, đường K, phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Trần Mạc Phương N, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Số C, đường B, phường C, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Phúc Q, sinh năm 2001

Nơi cư trú: hẻm I, đường V, phường H, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Trần Thành V, sinh năm 2005

Nơi cư trú: Số A, đường H, phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Bà Nông Thị Thu H1, sinh năm 1962

Nơi cư trú: Số F, đường X, phường C, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa

## NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị L đã có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" đã chấp hành xong án phạt tù tại trại giam C1, Bộ C2 vào ngày 16/9/2023. Sau khi chấp hành án quay về địa phương, L không có việc làm ổn định và sống lang thang trên địa bàn thành phố Đ. Do không có tiền tiêu xài, L nảy sinh ý định đi tìm tài sản sở hữu để trộm cắp. Thực hiện ý định, L đã hai lần trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Đ cụ thể như sau:

**Lần 1:** Vào khoảng 22 giờ 05 phút ngày 07/11/2023, Nguyễn Thị L đi ngang qua tiệm chụp ảnh Trúc Studio, địa chỉ: A H, Phường F, thành phố Đ thì phát hiện trong tiệm không có người trông coi nên L mở cửa đi thẳng vào bên trong đi đến khu vực bàn để đồ bên trái của tiệm thì thấy có một băng đô cài tóc màu trắng đang để trên bàn nên L lấy băng đô này bỏ vào túi áo khoác bên trái của mình. Sau đó, L tiếp tục đi đến khu vực quầy lễ tân lục lọi, tìm kiếm tài sản và phát hiện một bộ máy ảnh (gồm body máy ảnh, lens máy ảnh và máy trợ đèn) đang để

ở trên bàn nằm phía sau quầy lễ tân. **L** nhanh chóng cởi áo khoác ngoài của mình ra và lấy bộ máy ảnh cho vào trong áo, khoác lên tay phải rồi **L** mang tài sản vừa trộm cắp được đi đến nhà bà **Nông Thị Thu H1** tại **số F, đường X, Phường C, thành phố Đ** để mượn số tiền 250.000 đồng (hai trăm năm mươi ngàn đồng), sau khi được bà **H1** cho mượn tiền, **L** để lại bộ máy ảnh chiếm đoạt được của tiệm chụp ảnh Trúc Studio cho bà **H1** giữ gìn và hẹn vài ngày sau sẽ tới lấy. Đến ngày 09/11/2023, **L** bị **Công an P1, thành phố Đ** mời về làm việc. Tại Cơ quan Công an, **L** đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên (BL: 88-89, 91-93, 109-122, 155, 157, 158-159, 164-165)

*\* Tang vật của vụ án*

- 01 Máy ảnh (Body) nhãn hiệu Canon SD Mark IV, màu đen, đã qua sử dụng.

- 01 Ống kính máy ảnh (**L2**) nhãn hiệu Canon 70x200 mm, đã qua sử dụng.

- 01 Máy trợ đèn (**T**) nhãn hiệu Godox, đã qua sử dụng (BL: 90).

\* **Người bị hại:** Anh **Trần Thành V**, sinh năm: 2005, nơi thường trú: **K3/3 Khu C, đường N, Phường C, thành phố Đ** là người quản lý sử dụng bộ máy ảnh mà **L** chiếm đoạt.

Tại bản kết luận định giá số 184/KL-HĐĐG ngày 05/12/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự **thành phố Đ** kết luận vào thời điểm tháng 11/2023 các tài sản:

- Máy ảnh (Body) nhãn hiệu Canon SD Mark IV, màu đen, đã qua sử dụng có giá là: 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

- Ống kính máy ảnh (**L2**) nhãn hiệu Canon 70x200 mm, đã qua sử dụng có giá là : 8.000.000 đồng (tám triệu đồng).

- Máy trợ đèn (**T**) nhãn hiệu Godox, đã qua sử dụng có giá là 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng).

Tại bản kết luận định giá số 189/KL-HĐĐG ngày 13/12/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự **thành phố Đ**, kết luận vào thời điểm tháng 11/2023 các tài sản:

- 01 (một) Băng đô cài tóc đã qua sử dụng, không có nhãn hiệu, không có giá trị để giao dịch thu mua lại (BL: 39-49, 109-113-122)

Ngày 03/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố Đ** đã ra quyết định xử lý vật chứng số 38/QĐ-ĐTTH bằng hình thức trả lại: 01 Máy ảnh (Body) nhãn hiệu Canon SD Mark IV, màu đen, đã qua sử dụng; 01 ống kính máy ảnh (Lens) nhãn hiệu Canon 70x200 mm, đã qua sử dụng; 01 Máy trợ đèn

(Trigger) nhãn hiệu Godox, đã qua sử dụng cho anh **Trần Thành V**. Anh **V** đã nhận được tài sản và không có yêu cầu gì thêm (BL: 50-51).

**Lần 2:** Vào ngày 23/12/2023, **Nguyễn Thị L** đi đến **nhà nghỉ N1 tại Hẻm C, đường B, Phường C, thành phố Đ** để thuê phòng. Đến khoảng 12 giờ 00 ngày 24/12/2023, **L** trả phòng và đi ra đứng trước cửa **nhà nghỉ N1**, thì thấy đối diện là **khách sạn K**, địa chỉ: **số C, đường B, Phường C, thành phố Đ**, không có người trông coi nên **L** một mình mở cửa đi vào phòng khách đi đến khu vực quầy lễ tân để tìm tài sản, thì phát hiện có 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus của bà **Trần Mạc Phương N**, để trên quầy nên đã lấy trộm điện thoại này bỏ vào túi áo và nhanh chóng đi ra khỏi khách sạn. Sau đó, **L** mang điện thoại vừa trộm cắp được đến **tiệm Đ ở số A Đường C, Phường A, thành phố Đ** để bán với giá 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) **L** đã tiêu xài hết số tiền này. Đến ngày 16/01/2023, bà **Trần Mạc Phương N** phát hiện **Nguyễn Thị L** có đặc điểm nhận dạng giống với người đã trộm cắp điện thoại của mình xuất hiện gần khu khách sạn nên đã báo **Công an P2** đến mời **L** về làm việc. Tại Cơ quan Công an, **Nguyễn Thị L** đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên (Bl: 95-100,123-128, 156, 160-161-163,166-167).

*\* Tang vật của vụ án:*

- 01 (Một) Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám, dung lượng 16GB, đã qua sử dụng (không thu hồi được).

*\* Người bị hại:* Bà **Trần Mạc Phương N**, sinh năm: 1982, nơi thường trú: 108/1 NTĐ, KP5 **P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**. Do điện thoại di động được bà **N** sử dụng đã lâu, giá trị không lớn nên bà **N** không có yêu cầu bị can **L** phải bồi thường tài sản cho mình.

Tại bản kết luận định giá số 40/KL-HĐĐG ngày 04/03/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự **thành phố Đ**, kết luận 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu xám, dung lượng 16GB, đã qua sử dụng vào thời điểm 24/12/2023 có giá là 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng) (BL: 52-5T).

Như vậy, **Nguyễn Thị L** đã 02 lần trộm cắp với tổng giá trị tài sản là 21.200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 187/CT-VKS - LD ngày 29/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo **Nguyễn Thị L** về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo **Nguyễn Thị L** về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Đồng thời, rút tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Liên t** 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại không có yêu cầu gì nên không đề cập xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý trong quá trình điều tra nên không đề cập xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an thành phố Đ**, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Do không có tiền tiêu xài cho nhu cầu cá nhân, **Nguyễn Thị L** là đối tượng sống lang thang, không có nơi cư trú nhất định, đã có 02 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chưa được xoá án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản cụ thể như sau: Vào khoảng 22 giờ 05 ngày 07/11/2023, **Nguyễn Thị L** đi ngang qua tiệm chụp ảnh Trúc Studio, địa chỉ: **số A, đường H, Phường F, thành phố Đ** thấy trong tiệm không có người trông coi nên đã vào lấy trộm 01 Máy ảnh (Body) nhãn hiệu Canon 5D Mark IV trị giá 12.000.000 đồng; 01 Ống kính máy ảnh (Lens) nhãn hiệu Canon 70x200 mm trị giá 8.000.000 đồng; 01 Máy trợ đèn (**T**) nhãn hiệu Godox trị giá 400.000 đồng; 01 (một) Băng đô cài tóc không còn giá trị, tổng giá trị là 20.400.000 đồng. Tiếp đó, vào ngày 23/12/2023, bị cáo thuê nhà nghỉ tại **hẻm S, đường B, thành phố Đ** để thuê phòng, khoảng 12 giờ ngày 24/12/2023, bị cáo trả phòng thì thấy đối diện khách sạn bị cáo thuê là **khách sạn K**, địa chỉ: **số C, đường B, Phường C, thành phố Đ** không có người trông coi nên bị cáo đã vào lấy trộm của chị **Trần Mạc P** Nga 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus có giá trị là 800.000 đồng. Tổng giá

trị tài sản bị cáo đã trộm cắp được là 21.200.000đ (hai mươi một triệu hai trăm nghìn đồng).

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo **Nguyễn Thị Liên p** vào tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 187/CT-VKS - LD ngày 29/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét thấy tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, song do không có tiền tiêu xài cho mục đích cá nhân, lười lao động, lại muốn có tiền tiêu xài không bằng chính sức lao động của mình nên bị cáo thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo có nhân thân xấu, có hai tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội cùng tính chất. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm trái pháp luật đến tài sản của người khác; gây mất trật tự trị an tại địa phương, mà còn thể hiện bị cáo không tôn trọng kỷ cương, xem thường luật pháp nên cần thiết phải xử phạt thật nghiêm, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Tình tiết tăng nặng*: Bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại không có yêu cầu gì nên không đề cập xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan cảnh sát điều tra - **Công an thành phố Đ** đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập.

[7] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị L** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị L** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/01/2024.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo **Nguyễn Thị L** phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết. (Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan).

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh (2);
- VKSND Tp Đà Lạt;
- Công an Tp Đà Lạt;
- Nhà tạm giữ - CATP Đà Lạt
- Chi cục THADS Tp Đà Lạt;
- Bị cáo; người bị hại; người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, THA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Vân Anh**